**Văn bản 2**

**Tiết 4,5 BẾP LỬA**

*Bằng Việt*

**I. Mục tiêu**

**1. Năng lực:**

- Nhận biết và phân tích được nét độc đáo về hình thức của bài thơ thể hiện qua bố cục, kết cấu, ngôn ngữ, biện pháp tu từ.

- Nhận biết và phân tích được tình cảm, cảm xuc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua văn bản.

- Nhận biết và phân tích được chủ đề mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề.

- Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, đánh giá của cá nhân do văn bản văn học mang lại

- Giao tiếp và hợp tác: Kỹ năng giao tiếp và hợp tác nhóm với các thành viên khác.

- Tự chủ và tự học, tự thu thập, tổng hợp và phân loại thông tin

**2. Phẩm chất:** Thể hiện tình yêu quê hương bằng những hành động thiết thực

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Thiết bị dạy học**

- Kế hoạch bài dạy

- SGK, SGV

- Máy chiếu, máy tính

**2. Học liệu:** Phiếu học tập, trò chơi

**III. Tiến trình dạy học**

**Hoạt động 1: Khởi động**

**Cách 1: Gv đặt câu hỏi gợi dẫn:** Những hình ảnh trên gợi cho em suy nghĩ đến ai? Chia sẻ cảm nhận của em về người đó.

****

**Cách 2: GV tổ chức Trò chơi xếp chữ**

+ Sắp xếp lại các chữ cái để tạo ra từ khóa chính xác nhất trong 30 giây!

+ Người nào tìm ra từ khóa nhanh nhất và chính xác nhất sẽ được tính 1 điểm/từ khóa

- Vòng 1: Tu hú, bếp lửa

- Vòng 2: Kỉ niệm, hy sinh

- Vòng 3: Tuổi thơ, tình bà cháu

***🡪 GV dẫn dắt vào bài học:***Trong mỗi cuộc đời của chúng ta, ai cũng được lớn lên và sinh ra từ dòng sữa ngọt ngào của mẹ, những câu chuyện cổ tích của bà, ai cũng có riêng cho mình những kỉ niệm đẹp của một thời thơ ấu hồn nhiên, trong sáng bên mẹ, bên bà. Những kỉ niệm ấy là những điều thiêng liêng, nó có sức mạnh phi thường nâng đỡ con người suốt một hành trình dài và rộng của cuộc đời. Tác giả Bằng Viẹt cũng có riêng cho ông một kỉ niệm, đó là những tháng năm sống bên bà, cùng bà nhóm lên cái bếp lửa thân thương. Không chỉ thế, điều in đậm trong tâm trí của ông còn là tình cảm hai bà cháu và ngày hôm nay, chúng ta sẽ cảm nhận điều đó qua bài thơ “Bếp lửa” – một trong những sáng tác nổi bật của tác giả Bằng Việt.

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**Phần I. Trải nghiệm cùng văn bản**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  Gv gọi HS đọc trước lớp, các bạn còn lại lắng nghe và đánh giá bài đọc của bạn dựa theo mẫu bảng sau:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Tiêu chí** | Đ | CĐ | | Đọc to, rõ ràng, trôi chảy |  |  | | Đọc đúng, không thêm từ, bớt từ. |  |  | | Tốc độ, âm lượng đọc phù hợp. |  |  | | Giọng đọc diễn cảm, thể hiện được cảm xúc của nhân vật trữ tình |  |  |   **- Chú ý chiến thuật đọc tưởng tượng.**   |  |  | | --- | --- | | **1. Theo dõi:***Chú ý những từ ngữ thể hiện trực tiếp cảm xúc của tác giả trong ba khổ thơ đầu.* | - Từ ngữ: “*chờn vờn”, “ấp iu”, “thương”* …  🡺 Thể hiện sự tảo tần của người bà và tình yêu thương của người cháu dành cho người bà. | | **2. Suy luận: *Lời dặn cháu thể hiện điều gì về bà?*** | - Thể hiện bà là một người bà tần tảo, dịu dàng, giàu yêu thương và luôn quan tâm đến con cháu nhưng đồng thời cũng thể hiện bà là người mạnh mẽ, kiên cường và bất khuất. | | **3. Theo dõi:***Hình ảnh bếp lửa trong khổ thơ này có gì khác so với các khổ thơ trên?* | - Hình ảnh *“bếp lửa”* ở các khổ trước là tượng trưng cho sự tần tảo, đức hi sinh của người bà, là tình yêu thương về gia đình, về quê hương. Còn hình ảnh *“bếp lửa”* ở khổ thơ này thể hiện về ước mơ, hi vọng, ngọn lửa thắp lên tương lai cho người cháu. |   **- GV đặt câu hỏi gợi dẫn:** Em hãy nêu hiểu biết của em về tác giả và tác phẩm (hoàn cảnh sáng tác, xuất xứ, thể thơ và PTBĐ chính của bài thơ)?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS quan sát, lắng nghe, trả lời câu hỏi  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung  **GV mở rộng về hoàn cảnh sáng tác**  “Tôi viết bài thơ “Bếp lửa” năm 1963, lúc đang học năm thứ 2 đại học Tổng hợp Quốc Gia Kiew (Ukraina). Mùa đông nước Nga rất lạnh, phải đốt lò để sưởi. Ngồi sưởi lửa, tôi bỗng nhớ đến “bếp lửa” quê nhà, nhớ bà tôi, nhớ người nhóm bếp. Xa bà, xa gia đình khi đã trưởng thành tức là có độ lùi xa để nhớ và suy ngẫm những giá trị tinh thần nên bài thơ viết rất nhanh. Viết “Bếp lửa” tôi chỉ muốn giãi bày tâm trạng thật của lòng mình.”  Untitled-2  “Bãi cỏ lau già. Bà đứng dáng liêu xiêu  Cành xoan mảnh trên tay làm gậy chống  Gió xa tawtsp, đồng tháng Năm lồng lộng  Tóc phơ phơ, hắt đỏ ráng chiều.  Giờ bà đã nằm trên đất đồng làng  Con đường cũ cháu về, gắt gao màu nắng đỏ  Cuộc đời bà đã qua tất cả  Lẳng lặng, khiêm nhường, không dấu tích gì!...  (Đôi dòng tiễn đưa bà nội) | **I. Trải nghiệm cùng văn bản**  **1. Đọc, chú thích**  **a. Đọc**  **b. Chú thích**  - **Tu hú:** loài chim lớn hơn sáo, lông màu đen hoặc đen nhạt có điểm nhiều chấm trắng, hay đẻ trứng vào tổ sáo sậu hoặc ác là, thường kêu vào đầu mùa hè.  - **Đinh ninh**: trong câu này có nghĩa là nhắc đi nhắc lại cho người khác nhớ.  - **Chiến khu**: vùng căn cứ của lực lượng cách mạng hay lực lượng kháng chiến.  **2. Tìm hiểu chung**  **a. Tác giả:**  **- Tên thật:** Nguyễn Việt Bằng, bút danh: Bằng Việt, sinh năm 1941  **- Quê** : Hà Nội – thuở nhỏ sống ở Huế  - Là nhà thơ trưởng thành trong kháng chiến **chống Mĩ.**  **- Phong cách sáng tác :** Thơ Bằng Việt mang giọng điệu thủ thỉ, tâm tình ; ngôn ngữ điềm đạm ; cấu tứ mạch lạc và hệ thống thi ảnh đặc sắc  **- Một số tác phẩm tiêu biểu**: *Hương cây – Bếp lửa* (1968, in chung); *Những gương mặt, những khoảng trời* (1973); *Đất sau mưa* (1977); *Khoảng cách giữa lời* (1984); *Ném câu thơ vào gió* (2001); *Oẳn tù tì* (2016);…  **b. Tác phẩm**  **- Xuất xứ**: in trong tập “Hương cây – Bếp lửa”, tập thơ đầu tay của Bằng Việt và Lưu Quang Vũ.  **- Hoàn cảnh sáng tác**: Năm 1963, khi nhà thơ đang là sinh viên theo học ngành luật ở Liên Xô  **- Thể thơ**: 8 chữ kết hợp 9 chữ  **- PTBĐ**: biểu cảm kết hợp miêu tả, tự sự |

**Phần II. Suy ngẫm và phản hồi**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **GV tổ chức DẠY HỌC THEO TRẠM**  **+ TRẠM 1**: Phân tích mối quan hệ giữa hình ảnh bếp lửa và hình ảnh bà trong bài thơ. Hình ảnh bếp lửa có sự thay đổi như thế nào qua các khổ thơ?  **+ TRẠM 2**: Nêu một số biện pháp tu từ được sử dụng trong bài thơ và làm rõ hiệu quả của chúng  **+ TRẠM 3**: Sự kết hợp giữa yếu tố biểu cảm và miêu tả, tự sự trong văn bản có tác dụng gì?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS thảo luận nhóm  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**  - GV nhận xét, đánh giá. | **II. Suy ngẫm và phản hồi**  **1. Nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, ngôn ngữ, BPTT**  **a. Từ ngữ, hình ảnh**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Khổ thơ** | **Hình ảnh bếp lửa** | **Hình ảnh người bà** | **Sự thay đổi của hình ảnh bếp lửa** | | 1,2 | *chờn vờn sương sớm/ ấp iu nồng đượm/ Lên bốn tuổi cháu đã quen mùi khói/ Tám năm ròng cháu cùng bà nhóm lửa*  ***🡪* Tả thực** | Gợi hình ảnh bà đảm đang, tảo tần, chăm chút cho cháu | Từ hình ảnh bếp lửa (**hình ảnh thực**) chuyển qua hình ảnh **ẩn dụ, tượng trưng**: bếp lửa, ngọn lửa của tình yêu, niềm tin về những điều tốt đẹp truyền dạy cho thế hệ sau. | | 3,4 | **lặp lại các hình ảnh ngọn lửa**, điệp từ *nhóm* (*Nhóm bếp lửa ấp/ Nhóm niềm yêu thương/ Nhóm dậy cả những tâm tình tuổi nhỏ)*  🡪 **Ẩn dụ** | Bà "*nhóm*" lên trong cháu ngọn lửa của tình yêu thương, của niềm tin, sự sẻ chia, tình làng, nghĩa xóm. |   **b. Biện pháp tu từ**  - Ẩn dụ (*bếp lửa*)  - Điệp từ (*nhóm*)  - Điệp ngữ (b*ếp lửa, một ngọn lửa*),...  **🡺 Tác dụng:** mở rộng và nhấn mạnh ý nghĩa hình ảnh bếp lửa (ngọn lửa của tình yêu thương, niềm tin, của những giá trị tốt đẹp trong cuộc sống mà bà đã gieo mầm trong lòng cháu)  **c. Sự kết hợp giữa các yếu tố biểu cảm, miêu tả, tự sự**  **Yếu tố biểu cảm**  - Từng chi tiết, hình ảnh đều chất chứa tình cảm thương yêu, nghẹn ngào, kính trọng dành cho bà  - Những từ cảm thán, bộc lộ trực tiếp tình cảm của tác giả với bà  **Yếu tố miêu tả**  - Bếp lửa *chờn vờn sương sớm:* gợi tả hình ảnh khói bếp toả trong sương mai  *- Ấp iu nồng đượm*: gợi tả sự ấm áp  *- Khô rạc ngựa gầy*: gợi tả hình ảnh gầy gò, thiếu ăn của con ngựa  *- Lầm lụi*: gợi tả sự vất vả, lầm than, âm thầm,...  **🡪 Chi tiết được miêu tả sống động**  **Yếu tố tự sự**: Sự hồi tưởng, kể lại câu chuyện về bà từ khi cháu mới 4 tuổi đến lúc đi học, đối thoại với bà *(Khi tu hú kêu, bà còn nhớ không bà)*, tái hiện nguyên văn lời dặn cháu của bà).  **Tác dụng của việc kết hợp các yếu tố:**  - Tái hiện hình ảnh người bà sống động, cụ thể, từ lúc nhân vật "cháu" còn nhỏ đến lúc trưởng thành  - Thể hiện tình cảm yêu thương vô bờ và lòng biết ơn đối với bà. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  **- GV tổ chức hoạt động CẶP ĐÔI CHIA SẺ:** Xác định bố cục, mạch cảm xúc và cảm hứng chủ đạo của văn bản “Bếp lửa”    Hs tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS thảo luận nhóm theo cặp  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  HS báo cáo kết quả, nhận xét.  **Bước 4: Kết luận, nhận định.**  GV kết luận và nhấn mạnh kiến thức. | **2. Bố cục, mạch cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của bài thơ**  **\* Bố cục: 3 phần** (khổ 1; khổ 2-3-4-5; khổ 6)  **\* Mạch cảm xúc**  **- Khổ 1:** Hồi tưởng về hình ảnh bếp lửa của bà  **- Khổ 2,3,4,5:** Nghẹn ngào, thương yêu thiết tha, trân trọng những giá trị tốt đẹp mà bà trao truyền cho cháu  **- Khổ 6:** Đón nhận niềm vui trăm ngả nhưng vẫn khôn nguôi thương nhớ bà  **\* Cảm hứng chủ đạo**: Ngợi ca hình ảnh bếp lửa ấm áp, thiêng liêng được nhóm lên từ bàn tay và tấm lòng của bà. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **GV đặt câu hỏi gợi dẫn:**  + Hãy chỉ ra một vài nét đặc sắc về kết cấu của bài thơ.  + Nét đặc sắc trong kết câu của văn bản là tạo ra một chỉnh thể tác phẩm toàn vẹn từ nội dung đến hình thức.  + Theo em, tác giả muốn gửi đến người đọc thông điệp gì qua văn bản này?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS lắng nghe, suy nghĩ  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**  - GV nhận xét, đánh giá. | **3. Kết cấu, thông điệp và tư tưởng của bài thơ**  **a. Kết cấu**  - Toàn vẹn từ nội dung đến hình thức  + xây dựng hình ảnh sóng đôi bà – bếp lửa  + kết hợp các yếu tố tự sự, miêu tả, biểu cảm  + sự phát triển của hình ảnh bếp lửa từ hình ảnh thực đến hình ảnh ẩn dụ  🡪 Hình ảnh bà – hiện thân cho những giá trị tốt đẹp của người phụ nữ Việt Nam; tình cảm biết ơn, thương nhớ bà khôn nguôi của tác giả  **b. Thông điệp**  - Tình yêu thương là ngọn lửa dẫn dắt con người trong cuộc sống, là động lực giúp ta sống tốt hơn  **c. Tư tưởng**  - Ánh sáng và hơi ấm tỏa ra từ bếp lửa thân thương của mỗi gia đình là ánh sáng và hơi ấm tỏa ra từ trái tim.  - Các động từ "nhóm", "nhen" là biểu tượng cho sự gieo mầm, hình ảnh "bếp lửa" tượng trưng cho những giá trị tốt đẹp của con người |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS khái quát nội dung nghệ thuật của bài  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS trả lời câu hỏi  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức | **III. Tổng kết**  **1. Nghệ thuật**  - Thơ trữ tình biểu cảm kết hợp miêu tả, tự sự  - Hình ảnh “bếp lửa” độc đáo, gần gũi  - Kết hợp nhiều BPTT  **2. Nội dung**  Qua hồi tưởng và suy ngẫm của người cháu đã trưởng thành, bài thơ “Bếp lửa” gợi lại những kỉ niệm đầy xúc động về người bà và tình bà cháu, đồng thời thể hiện lòng kính yêu trân trọng và biết ơn của người cháu đối với bà và cũng là đối với gia đình, quê hương đất nước |

**Hoạt động 3: Luyện tập**

**GV tổ chức trò chơi ONG NHỎ VÀ MẬT HOA**

**1. Nội dung chính của bài thơ là gì?**

**A. Nói về tình cảm sâu nặng, thiêng liêng của người cháu đối với người bà**

B. Miêu tả vẻ đẹp của hình ảnh bếp lửa mỗi buổi sớm mai

C. Nói về tình cảm yêu thương của người bà dành cho con và cháu

D. Nói về tình cảm nhớ thương của người con dành cho cha mẹ đang chiến đấu ở xa.

**2. Nhân vật trữ tình trong bài thơ Bếp lửa là ai?**

A. Người bà

B. Người bố

**C. Người cháu**

D. Người mẹ

**3. Trong văn bản, tác giả đã khéo léo kết hợp yếu tố biểu cảm với những yếu tố nào?**

**A. Miêu tả, tự sự**

B: Miêu tả, nghị luận

C: Tự sự, nghị luận

D: nghị luận, chính luận

**4. Nhận định nói đúng nhất ý nghĩa hình ảnh bếp lửa và ngọn lửa nhóm lên đối với người cháu khi đã trưởng thành, khôn lớn và đi xa?**

A. Là một kỉ niệm làm ấm lòng người cháu khi giá rét

B. Tạo thành niềm tin thiêng liêng và kì diệu

C. Là chỗ dựa tinh thần vững chắc để vượt qua mọi khó khăn

**D. Cả A, B, C đều đúng**

**5. Hai câu thơ “Năm ấy là năm đói mòn đói mỏi/ Bố đi đánh xe khô rạc ngựa gầy” nhắc tới sự kiện lịch sử nào?**

A. Ngày kết thúc cuộc kháng chiến chống Pháp

B. Ngày tổng khởi nghĩa năm 1945

**C. Nạn đói năm 1945**

D. Ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước

**6. Nội dung 3 khổ thơ: “Nên bốn tuổi… niềm tin dai dẳng” nói về nội dung gì?**

**A. Là sự hồi tưởng lại những kỉ niệm tuổi thơ sống bên bà của người cháu**

B. Chủ yếu miêu tả sự ác liệt của cuộc chiến tranh

C. Cảnh người bà dạy cháu học chữ

D. Nói về những câu chuyện bà kể cho cháu nghe khi còn ở Huế

**7. Từ “nhóm” nào sau đâu được dùng theo nghĩa chuyển?**

A. Nhóm bếp lửa ấp iu nồng đượm

**B. Nhóm niềm yêu thương khoai sắn ngọt bùi**

C. Tám năm ròng cháu cùng bà nhóm lửa

D. Nhóm nồi xôi gạo mới sẻ chung vui

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**Hoạt động 4: Vận dụng**

**1. GV nêu yêu cầu:** Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) thể hiện tình cảm với người có ảnh hưởng lớn đến em

**Về hình thức:**

+ đoạn văn có độ dài không quá 200 chữ

+ có câu chủ đề, nội dung câu chủ đề được triển khai bằng các câu tiếp theo

+ mở đoạn bằng chữ viết hoa lùi vào đầu dòng, kết đoạn bằng dấu chấm câu

**Về nội dung:**

+ giới thiệu khái quát về người có ảnh hướng lớn đến người viết

+ thể hiện được tình cảm của bản thân đối với người đó

+ nêu một vài bằng chứng để làm rõ vì sao người đó có ảnh hưởng lớn đến người viết.

Trong gia đình, người gắn bó nhất với tôi chính là bà ngoại. Bà cũng là người mà tôi luôn kính trọng và yêu thương suốt cuộc đời. Bà lo cho tôi mọi thứ, lúc nào bà cũng ở bên tôi, đưa tôi vào thế giới diệu kì của bao câu chuyện cổ. Bà tôi vẫn đẹp, một cái đẹp hiền hòa, dịu dàng. Dáng người bà cao cao, đôi bàn tay nhăn nheo mà ấm áp. Đôi bàn tay truyền cho tôi làn hơi ấm, như chắt lọc những giọt nước tinh khiết nhất chảy vào tâm trí, từ cái thế giới ngoài khoảng sân, góc vườn nhà mình. Trước cái thế giới bao la mà tôi sẽ xòe cánh bay vào đó, bà như một tấm khiên mỏng manh đánh bật những điều xấu xa và đưa tôi đi đúng hướng. Bà còn là nhiều điều quý giá nữa mà tạo hóa ban tặng cho tôi. Tôi vẫn còn nhớ mãi từng cử chỉ của bà, cái cười nheo mắt, cái vỗ về an ủi... Nếu trong cuộc đời này tôi quên đi những điều đó cũng có nghĩa là quên đi tuổi thơ, quên đi quá khứ, quên đi niềm vui và hạnh phúc. Chỉ ở bên bà tôi mới nghe được tiếng sóng vỗ của biển, tiếng nhạn kêu trong cây lá xào xạc lay động trong khoảng trời vàng vàng. Những kho tàng kiến thức bà mở ra cho tôi sẽ mở thêm cho tôi tình yêu quê hương đất nước, con người. Như một chân lí của cuộc đời, bà, vị thần ánh sáng của tôi, sẽ mãi mãi giữ một vị trí quan trọng trong tim đứa cháu hiếu thảo này.

**2. GV cho HS xem video tiểu phẩm biến hình “Bếp lửa”**

**IV-HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

1-Bài vừa học: Nắm được nội dung bài học

2-Bài sắp học: Vẻ đẹp Sông Đà

-Đọc và trả lời câu hỏi sgk/18,19,20